

## TỬ A HÀM MỘ SAO GIẢI

### THỨ TƯ

(Ba pháp của công đức đầu đã nói xong;  
tiếp nói phần đầu của pháp độ thứ hai: Ác)

Hỏi: Đã nói rộng về công đức tức công đức trong ba pháp độ gọi là Ác?

Đáp: Là khổ hành, ái và vô minh. Kinh nói: Khổ hành, ái và vô minh, là nói sơ lược, về Ác nên biết. Tạt ác làm bốn hạnh thiện gọi là tạt ác. Như người ngu luôn nghĩ về tạt ác, như heo ưa thích chỗ bất tịnh.

Những khổ hành trong đời này là thân, khẩu, ý khổ hành. Kinh nói đó là Ác số. (Tâm sở ác). Đầu tiên là ba loại: Thân khổ hành (ác hành), khẩu khổ hành và ý khổ hành. Khổ hành là hành động ác đối với chúng sinh, là hành động và ý niệm ác.

Hỏi: Thế nào gọi là thân khổ hành?

Đáp: Thân khổ hành là giết-trộm-dâm. Kinh nói: Hành động ác (khổ hành) của thân Giết-Trộm-Dâm, nên biết là hành động của kẻ ngu.

Hỏi: Tôi biết thân khổ hành này có ba, sao gọi là giết?

Đáp: Là Niệm, Giáo và Hành (nghĩ đến dạy bảo người khác và tự mình hành động giết). Ngoài ra, không cho mà lấy và nhân duyên hành dâm ngu si, cũng giống hư giết, nghĩa là phân biệt làm ba: Niệm, Giáo, và Hành.

Hỏi: Đã biết trộm và dâm cũng phân biệt làm ba như giết, không biết thế nào là Niệm?

Đáp: Đó là ý nghĩ đến ham muốn, muốn hành động, và người khác làm thì mình vui. Kinh nói: Niệm là suy nghĩ để ý đến ham muốn làm, dạy người khác làm, và người khác làm mình vui theo. Như giết côn trùng, muốn giết bèn bảo đầy tớ giết, họ giết rồi, mình khen ngợi vui mừng, đó gọi là Niệm giết.

Hỏi: Pháp gì gọi là Giáo.

Đáp: Là dạy bảo, sai làm và cho phép làm. Ba thứ này tùy chỗ mà gọi là Giáo. Như có người hỏi: Bà-la- môn coi dê là con vật hàng đầu? Kẻ nhà giàu kia định ăn thịt nên y nói dối, là giết để chúng tể. Đó là dạy người ta giết. Sai lệnh làm như lệnh vua sai giết bọn ấy, giết không còn sót. Nghe cho làm là như sai người, đến đó và nói: Ta có kẻ oán, họ phiến nhiễm, ta sẽ báo oán. Người kia vì quý mình nên trả lời: Vâng! Tôi sẽ làm. Đó gọi là nghe cho làm.

Hỏi: Thế nào là Hành giết?

Đáp: Là hành động giết đối với chúng sinh tưởng đến xả bỏ, đoạn mạng chúng sinh ấy.

Kinh nói: Giết chính là nghĩa đó. Người giết nhận biết phân biệt được và cho phép thì miệng-ý hành ác nên biết cũng vậy. Tưởng chúng sinh kia, bỏ và đoạn mạng sống là ba lối giết. Đây đủ ba thứ này có nghĩa gì? Thầy thuốc giỏi, biết chứng bệnh phù thũng, nên ông mổ trị, nhưng đang khi mổ thì bệnh nhân bỏ mạng. Như vậy, không phải thầy thuốc có ý giết họ. Người bệnh kia cũng không hề có một chút ý niệm là mình bị giết, bỏ mạng, do đó đối với ông thầy thuốc, đấy không phải là tội giết. Ở đây không có ý nghĩa của sát sinh. Cả ba đều không gọi là hành động vược giết.

Hỏi: Không cho mà lấy là sao?

Đáp: Không cho mà lấy là có ý tưởng nghĩ đến vật của người khác, biết rõ của người khác mà lén trộm lấy. Kinh nói: Đó là của tiền của kẻ khác, người kia biết đó là của người khác mà giữ lấy. Như vậy, ba động tác tương ứng nhau. Không cho mà lấy còn có nghĩa gì? (Một là của người ta, hai là biết của người ta, ba là giữ lấy). Của người ta mình giữ mà bị mất, thì không phải là trộm, vì ăn trộm biết rõ mình là kẻ trộm (nếu biết rõ lý: Của người ta như của mình, thì không còn tâm ăn trộm), người này dường như biết mất nhưng không phải là kẻ trộm. Lại nữa, nếu lấy của người khác, mà không có tâm ăn trộm, thì không có lỗi. Ví như người hái lấy hoa quả nơi ruộng quen, để cứu lấy sự mất giống trái mùa.

Hỏi: Thế nào là hành động dâm ngu?

Đáp: Là phạm dâm tha thọ, pháp thọ và cách dâm. (Kinh nói hành dâm ngu tóm lược có ba loại đó là phạm tha thọ, pháp thọ và cách dâm (phạm dâm với vợ chồng người khác, phạm dâm phi pháp và phạm dâm phi đạo).

Hỏi: Kinh nói dâm là gốc, tại sao còn nói hành dâm ngu (tà dâm)?

Đáp: Là phân biệt giữa đạo nhân và bạch y (Xuất gia và tại gia). Người xuất gia ý tuyệt đối nói là không dâm, đó là ác hành. Còn người tại gia nói ác hành tức là không cưỡng ép người để hành dâm, chứ không đoạn dâm. Nếu cưỡng ép người hành dâm tức gọi là ác hành. Nếu tại gia hành dâm đều xem là phạm ác hành, thì Tu-đà-hoàn cũng phạm ác hành. Đã không như vậy, thì biết tùy theo loại người mà nói. Do đó, hành ngu dâm còn có nghĩa là bất tịnh hạnh. Do đó, phân ra hái là dâm và tà dâm cho hai loại người là xuất gia và tại gia, đoạn và không đoạn dâm.

Hỏi: Thế nào là phạm dâm tha thọ?

Đáp: Đó là phạm dâm với vợ chồng của người khác, với đối tượng vốn của bà con, với đối tượng thuộc quyền sở hữu của vua. Lấy vợ (hoặc chồng) của người khác, tức người khác đã là chủ nhân, có hai loại: người con gái đến tuổi và còn nhỏ. Trường hợp đến tuổi, theo gia pháp của phương thổ, người con gái kia là thuộc ông chủ, nếu phạm dâm với người con gái ấy, tức là tà dâm. Trường hợp còn nhỏ, chưa bị quản thúc (buông thả), nhưng bắt đầu đã nhận lễ vật, cho đến chưa tới kỳ hẹn lấy chồng, nếu phạm với người con gái ấy, thì gọi là tà dâm. Lấy vợ là của thân nhân, tức đã biết người con gái ấy thuộc bà con dòng họ bên cha, mẹ, dì .... Hoặc là gái nhỏ không chồng lấy về nuôi dưỡng (con nuôi) rồi sau đó phạm dâm, đều gọi là tà dâm. Lấy vợ là sở hữu của vua, là người con gái ấy không chồng, không bà con nhưng thuộc quyền của vua, nếu phạm dâm với người con gái kia, đều gọi là tà dâm.

Hỏi: Thế nào là phạm pháp thọ?

Đáp: Là phạm dâm với nữ nhân đang thọ Học, thọ Trai pháp và thọ gia pháp. Nghĩa là người chồng trước đã cho người nữ (vợ) thọ pháp Học, sau đó lại phạm dâm; hoặc thọ pháp Trai (Bát quan Trai), sau lại phạm dâm. Còn phạm gia pháp là phạm dâm với bà con như đã nói trên.

Hỏi: Thế nào là cách dâm (dâm phi đạo)?

Đáp: Là hành dâm vào chỗ khác, không phải đường sinh nở của phụ nữ, như chỗ sơn trì (hậu môn) của người nam. Hoặc cưỡng dâm, hoặc dâm vợ người đồng tình (nam) đều gọi là cách dâm (tà dâm phi đạo).

Hỏi: Còn có nhiều nhân duyên, là kiết hạnh của dâm, không thể nói hết. Nếu không nói thì không đủ?

Đáp: Nói như vậy là đã đầy đủ. Như nói dâm ở chỗ không phải đường sinh nở của nữ nhân, là đã biết nói đến súc sinh, và những cách

tà dâm khác.... Thế cho nên nói như vậy đã đủ.

Hỏi: Từ đâu dấy khởi hành động phòng nghĩa ấy?

Đáp: Nên biết tất cả từ tham dâm, sân khuể và ngu si mà dấy khởi ra.

Hỏi: Nói tất cả, thì thế nào nói là sát, đạo, dâm?

Đáp: Không nói là tất cả. Nếu nói tất cả thì không thể kinh nói dâm là hành tạo tác thành hữu, là căn bản của tất cả thọ. Cho nên biết thân, khẩu khổ hành còn ý khổ hành sẽ nói riêng.

Hỏi: Pháp nào hiển hiện trong ba sự trái nghịch. Tại sao? Vì không có nghĩa lạc thống (cảm giác vui) nhất thời có giận, có khổ thống (cảm giác khổ) ham muốn dâm? Lạc thống mới nói hành dâm là kiết, thế pháp gì gọi là giận?

Đáp: Tôi không nói tham dâm, sân khuể, ngu si mà nói đó là do ý mong muốn trước. Nghĩa là có ý muốn lấy tiền của trước, nên khởi lên giận mà giết. Như vậy ăn trộm do ý khởi giận trước. Như thế, dâm với em gái, ta sẽ báo thù, sau đó khởi lên đấm trước mà hành dâm. Như vậy, giận là ý muốn trước khi hành dâm. Do đó nói đằng khởi (nhất thời cùng khởi) cũng không sai.

Hỏi: Đã nói khổ hành của thân đều từ tham dâm, sân khuể, ngu si sinh ra, thế nào là khổ hành của miệng?

Đáp” là nói lời bất như, vô như và bất yếu. Tuy khổ hành của miệng có bốn, nhưng nói ba loại gồm đủ cả bốn.

Hỏi: Thế nào là nói lời bất như?

Đáp: Là nói lời không thật, không giống như mình hiểu biết, vì tưởng đến lợi sở hữu của mình mà nói với người nghĩa khác đi. Có ba nghĩa dẫn đến nói không thật, đó là vì mình vì người và vì lợi. Vì bản thân mình là biết sở hữu của mình, tự mình che giấu ý nói khác đi. Vì bản thân là vì mạng sống của mình. Vì người khác là vì người thân, vì lợi (nghĩa) là những thứ được làm ra (của cải). Đức Thế Tôn cũng nói vì mình, vì người, vì lợi ăn uống, tiền của nhưng ở chúng, quyến thuộc đã biết rồi (không che giấu nói khác), cho nên không phải là vọng ngôn.

Hỏi: Thế nào là nói lời vô như?

Đáp: Là nói lời không có ái niệm tương ứng, không có nhân duyên niệm tương ứng và không có cả hai tương ứng. Không có ái niệm tương ứng mà nói ra, đó là lời nói thô ác. Nghĩa là không có ý niệm yêu thích, giận dữ mà nói. Nếu vậy, không có lời thô ác là vì nghĩ đến mình mà dấy khởi khổ hành (ác hành) của miệng, và đức Thế Tôn cũng sẽ có lời nói thô ác? Không phải vậy, đức Thế Tôn vì yêu mến, mong muốn độ

cho Điều Đạt mà giận dữ nói, cho nên không gọi là nói lời thô ác. Còn trường hợp vì nghĩ đến mình, như người mù hận bản thân mù mà thốt ra lời nói ác, giận dữ nói, thì đó là lời nói thô ác, do không có ái niệm tương ứng.

Nói lời tương ứng với nhân duyên niệm, tức nói lời chân thật, chính xác có ý nghĩa nhân duyên. Ngược lại không có nghĩ đến nhân duyên mà nói ra, thì đó là lời nói lường thiệt (lưỡi đôi chiều). Nếu với ý niệm làm tăng trưởng tương trợ đời sống này thì không phải lường thiệt. Nếu không như vậy, thì đức Thế Tôn cũng nói lường thiệt. Như đức Thế Tôn với mục đích học đạo làm chính, muốn bọn ngoại đạo lợi ích rồi tự họ tu hành mà nói làm họ chia lìa với đạo cũ, đây không phải là lường thiệt. Do đó với ý niệm ác làm người khác chia lìa mà nói, đó mới là nói lời lường thiệt.

Lời nói không có cả hai tương ứng là không có ái niệm, không có nhân duyên niệm tương ứng. Tức vọng ngôn, thô ngôn, không vọng ngôn, lường thiệt.

Hỏi: Thế nào là nói lời bất yếu?

Đáp: là nói lời không cần thiết ở phi thời, phi đế, phi nghĩa. Ba thứ này tóm lược tiếng Phạm gọi là A-bạt-độ-lô-chá-na (Trung Hoa dịch là Bất yếu-nghĩa là không cần thiết). Nói Phi thời là lời nói không đúng thời. Như thời tương ứng sinh ly thì nói nhân duyên tụ hợp, thời tương ứng tử biệt thì lại nói cảnh làm lễ cưới hỏi trao tay nhau.. mọi sự cát tường tùy theo ý muốn ... Hoặc gặp cảnh hiện hữu thay vì chúc mừng ông, lại nói nhân duyên vô thường, các pháp hư hoại, hễ có hiện hữu ắt sẽ suy tàn, chia lìa sự dâm dục ấy. Như vậy, mặc dù người kia nó đúng theo nghĩa mà Phật, Bích-chi-Phật, Bồ tát đã nói, nhưng do nói không hợp thời, cho nên gọi là lời nói không cần thiết.

Nói lời phi đế là nói lời không đúng sự thật, tưởng là thật mà nói không thật. Như bọn Ni-kiền-tử nói (nghĩ lời thầy nói là Chân đế, mà thực sự là tà đạo). Thầy của ta là Tát-vân-nhã. Người kia tưởng như thế tức là nói lời bất yếu. Vì sao? Vì nghĩa thật sự Thầy ta không phải là Tát-vân-nhã mà nói là Tát-vân-nhã, vì muốn tăng phẩm giá của Thầy mà tưởng nói như vậy. Đây cũng là vọng ngôn. Vì sao? Vì nghĩa thật sự Thầy ta không là tát-vân-nhã mà nói Là tát-vân-nhã.

Nói lời phi nghĩa (vô ngã), như lời nói cười đùa, ca hát, buồn rầu... tất cả những điều nói ở trên gọi là khổ hạnh của miệng.

Hỏi: Thế nào là khổ hạnh của ý?

Đáp: Đó là ý tham, sân và tà kiến. (Kinh nói: Ý nghĩ hành sự ác).

Tham là mong muốn được sở hữu của người khác.

Hỏi: Nếu tham là muốn được vật sở hữu của người khác, thì có lỗi nói trùng lặp phần nói về Niệm (trong phần nói về Niệm (trong phần sát sinh) ở trước tức là ý nghĩ muốn, tự làm, người khác làm mình hoan hỷ?

Đáp: Không có lỗi nói trùng lặp. Bởi Niệm nói trước là ý muốn được, ý muốn được mà muốn hành động, còn đây là ý muốn, mà không muốn hành động. Nghĩa là muốn vật sở hữu của người khác là của mình, ý tham đắm vào vật của người khác làm chính.

Sản là tương ứng với ý niệm nhiều hại người khác. Hỏi: Thế nào là

Tà kiến?

Đáp: Là kiến chấp trái ngược về hành, kiến chấp trái ngược về quả và kiến chấp không có gì cả.

Tóm lược có ba loại này, phân biệt thì rất nhiều. Chấp lấy những thứ kỳ dị khác với mọi người cũng gọi là tà kiến.

Hỏi: Thế nào là kiến chấp trái ngược về hành?

Đáp: là hiểu biết bất tịnh và tịnh, hiểu biết tịnh và bất tịnh, hiểu biết cả hai là một, hoàn toàn trái ngược. Như tịnh thì hiểu là bất tịnh, bất tịnh thì cho rằng là tịnh, hoặc hiểu cả hai đều là một. Như đắm trước thân khẩu ý hành tác bất ái (bất thiện) thì thấy là ái (thiện), bất tịnh thấy là tịnh và thấy cả hai đều là một loại.

Hỏi: Thế nào là kiến chấp trái ngược về quả?

Đáp: Là chấp trái ngược trên Trời là khổ, Niết-bàn là khổ. Như vậy mà chấp quả tịnh là do ý bất tịnh, các nẻo là vui thế gian là vui, như vậy mà chấp quả bất tịnh là do ý tịnh. Hoặc các nẻo khổ, như vậy mà chấp đều có tịnh và bất tịnh.

Hỏi: Thế nào là kiến chấp không có gì cả?

Đáp: Là kiến chấp không có hành tác, không có quả, không có chúng sinh... Ba thứ này là kiến chấp không có gì cả. Kiến chấp không có gì là hành tức là không có bố thí, không có ái quả, không có hành tác thiện, bất thiện. Kiến chấp không có quả là không có quả báo do cực lực làm, không cực lực làm, không có cõi địa ngục, súc sinh ngạ quỷ. Kiến chấp không có chúng sinh, là chấp không có cha mẹ, không có chúng sinh, hóa sinh, thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn...

Như thế, phân biệt tà kiến thì rất nhiều. Tóm lại ba thứ nói trên (tham, sân, tà kiến) gọi là khổ hành của ý. Nó là nhân sở tác của vô thiện (ác) làm điên đảo thiện là căn bản mà giới phải trừ bỏ. (Bà-tổ- bạt-đà đã nói xong phần đầu (khổ hành) trong pháp độ thứ hai (Ác).